

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HS- PT

Ngày: 29 - 4 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Trường

Các Thẩm phán: Bà Trần Thanh Hải

Bà Hoàng Ngọc Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/TLPT-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo Bùi Thành L, Bùi Thị V, Bùi Văn T, do có kháng cáo của các bị cáo Bùi Thành L, Bùi Thị V, Bùi Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2025/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

1. BÙI THÀNH L, sinh ngày 05 tháng 3 năm 1982. Nơi cư trú: Xóm V1, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; Con ông Bùi Văn M và bà Bùi Thị Th (đều đã chết); vợ là: Quách Thị L và có 02 con, và có hai con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2024 đến ngày 23/5/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

2. BÙI THỊ V, sinh ngày 04 tháng 8 năm 1978. Nơi cư trú: Xóm V1, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; Con ông Bùi Văn M (đã chết) và bà Quách Thị B; chồng là Bùi Văn Lg và có 02 con, và có hai con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 05/01/2012 Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (bản án số 01/2012/HSST); ngày 23/6/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 27 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (bản án số 12/2015/HSPT); ngày 18/7/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc (bản án số 24/2019/HSPT).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2024 đến ngày 23/5/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

3. BÙI VĂN T, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1991. Nơi cư trú: Nơi cư trú: Xóm V1, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; Con ông Bùi Văn H và bà Bùi Thị L (đã chết); vợ là Bùi Thị T và có 02 con, và có hai con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/11/2010 Công an huyện Kim Bôi xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc (Quyết định số 117/XLHC); ngày 05/01/2012 Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc (Bản án số 01/2012/HSST); ngày 26/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc (bản án số 11/2015/HSST).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2024 đến ngày 23/5/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có 08 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 đến 15 giờ 30 phút ngày 28/3/2024, khi Bùi Thành L đang ở nhà thì có khách đến chơi. Trong lúc ngồi chơi, uống nước thì các đối tượng Bùi Thị V, Bùi Văn T, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Th, Bùi Văn C, Bùi Thanh P, Bùi Văn Đh, Bùi Thị N, Bùi Thị Vh, Bùi Thị Nh, Bùi Thị X rủ nhau đánh bạc

dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. L đồng ý và lấy 01 đĩa sứ, 01 bát sứ để trên thảm trong phòng khách để các đối tượng đánh bạc. L nói với các đối tượng đánh bạc nộp tiền phé cho L 50.000 đồng/ người. Bùi Thị Nh, Bùi Thị X, Bùi Thị N, Bùi Thị V, Bùi Thị Vh, Bùi Văn Đ đã nộp tiền phé cho L với tổng số tiền 300.000 đồng. Bùi Thành L chỉ thu tiền phé, không tham gia đánh bạc.

Bùi Thanh P tiến hành cắt 04 quân vị từ vỏ bài tú lơ khơ, Bùi Văn Đ trực tiếp xóc cái cho các đối tượng đánh cược. Người chơi đặt tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng theo hai cửa lẻ hoặc chẵn. Lẻ là khi mở bát có 03 quân vị màu đỏ 01 quân vị màu trắng hoặc ngược lại. Chẵn là khi mở bát có 04 quân vị cùng màu đỏ hoặc trắng, hoặc 02 quân vị màu trắng và 02 quân vị màu đỏ. Sau khi người đánh bạc đặt tiền thì người xóc cái tiến hành mở bát, đối chiếu kết quả 04 quân vị trên đĩa để biết mình thắng hay thua. Đánh chẵn, lẻ thắng cược được trả tương ứng số tiền bỏ ra đặt cược, thua mất số tiền đặt cược.

Đến 16 giờ 30 phút ngày 28/3/2024, khi các đối tượng đang đánh bạc thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình phát hiện bắt quả tang. Thu giữ số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc trên chiếu bạc số tiền 20.600.000 đồng, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị, 01 thảm nỉ màu nâu có kích thước 2m x 3m. Thu giữ của Bùi Thành L số tiền 300.000 đồng.

Cáo trạng số 45/CT-VKS-P2 ngày 25/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị Bùi Thành L về tội Gá bạc theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố Bùi Thị V, Bùi Văn T, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Th, Bùi Văn C, Bùi Thanh P, Bùi Văn Đh, Bùi Thị N, Bùi Thị Vh, Bùi Thị Nh, Bùi Thị X về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2025/HS-ST ngày 10/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình quyết định: Tuyên bố Bùi Thành L phạm tội Gá bạc; Bùi Văn T, Bùi Thị V phạm tội Đánh bạc. Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Thành L 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2024 đến 23/5/2024. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 38; Điều 17 của Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Văn T 15 tháng tù, Bùi Thị V 12 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2024 đến 23/5/2024. Ngoài ra, bản án còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 17/01/2025 bị cáo Bùi Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Ngày 21/01/2025 bị cáo Bùi Thị V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Ngày 22/01/2025 bị cáo Bùi Thành L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu. Các bị cáo đều trình bày là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và xin hưởng án treo để được chăm sóc gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình phát biểu quan điểm:

Về tính hợp pháp của kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Thành L về tội Gá bạc theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 322; bị cáo Bùi Văn T, Bùi Thị V về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ mới, do vậy không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo theo kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Hình sự không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của các bị cáo; giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 01/2025/HS-ST ngày 10/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

Các bị cáo Bùi Thành L, Bùi Thị V, Bùi Văn T kháng cáo trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét để xét xử các bị cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những bị cáo khác, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở khẳng định:

Các bị cáo Bùi Thành L, Bùi Thị V, Bùi Văn T đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Chiều ngày 28/3/2024, bị cáo Bùi Thành L đã thu 300.000 đồng tiền phé, đồng ý cho bị cáo Bùi Thị V, bị cáo Bùi Văn T và 09 bị cáo khác sử dụng nhà ở thuộc sở hữu của bị cáo L làm địa điểm đánh bạc trái phép. Các bị cáo Bùi Thị V, Bùi Văn T cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền mặt tại nhà bị cáo Bùi Thành L. Tổng số tiền bị cáo Bùi Thị V, Bùi Văn T và các bị cáo khác đã sử dụng để đánh bạc và bị thu tại chiếu bạc khi bắt quả tang là 20.600.000 đồng. Các bị cáo Bùi Thành L, Bùi Thị V, Bùi Văn T nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi, các bị cáo vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Thành L về tội Gá bạc theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; xét xử các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Thị V cùng các bị cáo khác về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Thành L, bị cáo Bùi Thị V và bị cáo Bùi Văn T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Bùi Thành L, Bùi Thị V, Bùi Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt là có căn cứ pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Bùi Thành L, Bùi Thị V và Bùi Văn T đề nghị xem xét tình tiết các bị cáo là lao động chính; bị cáo Bùi Thành L xuất trình Giấy xác nhận thương binh và Huy chương kháng chiến của ông ngoại vợ bị cáo; bị cáo Bùi Thị V xuất trình bệnh án của con trai bị tai nạn chấn thương sọ não năm 2021. Hội đồng xét xử xét thấy khi quyết định hình phạt đối với các

bị cáo, cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá mục đích, động cơ phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo và xử phạt bị cáo Bùi Thành L 18 tháng tù về tội Gá bạc; xử phạt bị cáo Bùi Văn T 15 tháng tù, bị cáo Bùi Thị V 12 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo và đã xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo.

[4] Đối với nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Thành L, Bùi Thị V, Bùi Văn T, HĐXX phúc thẩm đánh giá như sau:

Bị cáo Bùi Thành L phạm tội có 02 tình tiết định khung tại điểm b, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Tuy nhiên, qua nghiên cứu tài liệu trong hồ sơ vụ án, người tố giác đã có ý kiến về việc tại hộ gia đình Bùi Thành L thường xuyên có nhiều đối tượng đến đánh bạc, gây bức xúc trong bà con nhân dân, đề nghị cơ quan công an xem xét, giải quyết để giữ an ninh trật tự tại thôn xóm (BL 456b, 466). Sau khi nhóm đối tượng bị bắt giữ, UBND xã C, Công an xã C đã có văn bản gửi Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình (BL 461, 465) đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, xem xét xử lý nghiêm các đối tượng đánh bạc để các đối tượng nhận thức rõ hành vi sai trái của mình, không tái phạm, góp phần giữ vững an ninh trật tự tại địa phương. Xét thấy, việc xử lý người phạm tội không chỉ nhằm mục đích trừng trị mà còn giáo dục họ ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa phạm tội mới và giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung. Do đó, để đảm bảo công tác trấn áp tội phạm và đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Thành L.

Các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Thị V đều có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử và xử phạt vì phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Mặc dù đã bị xử phạt nhiều lần nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, vẫn tham gia đánh bạc trái phép nhằm kiếm tiền bất hợp pháp, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, không có căn cứ để cho các bị cáo được hưởng án treo, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Bùi Thành L, Bùi Thị V, Bùi Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Thành L, Bùi Thị V và bị cáo Bùi Văn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2025/HS-ST ngày 10/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Cụ thể:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thành L phạm tội Gá Bạc; các bị cáo Bùi Thị V, Bùi Văn T phạm tội Đánh bạc.

1.1. Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thành L 18 (*mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ 29/3/2024 đến ngày 23/5/2024.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 38; Điều 17 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn T và bị cáo Bùi Thị V:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ 29/3/2024 đến ngày 23/5/2024.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị V 12 (*mười hai*) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ 29/3/2024 đến ngày 23/5/2024.

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Bùi Thành L, Bùi Văn T, Bùi Thị V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 29/4/2025.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Công an tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- TAND huyện Kim Bôi;
- Chi cục THADS h. Kim Bôi;
- UBND xã C;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Trường